

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-ST
Ngày 27-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hoàng Giang

Ông Danh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Văn S (tên gọi khác S Lũì), sinh ngày 05 tháng 8 năm 1981 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp Nguyễn Văn Th, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Văn Th, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ, biết viết họ tên; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn V (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm: 1949); Có vợ tên Thị Út M (sinh năm 1978); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1983. Có mặt.

Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Văn T, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/3/2022, Võ Văn S đi làm thuê tại Cửa hàng vật tư nông nghiệp của bà Lê Thị Hà Th tại ấp Nguyễn Văn T, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Sau khi làm xong thì S có tham gia uống rượu tại nhà bà Th, bà Th có tặng cho S 01 cây dao cán gỗ, dài khoảng 09 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 16 cm, báng dao rộng 2.5cm để mang về nhà sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, S chạy xe về nhà tại Khu dân cư xã L. Khi đến nhà, S chạy xe vào trong nhà phát ra tiếng ồn lớn và đóng cổng cũng phát ra tiếng ồn. Lúc này, bên nhà của Nguyễn Văn Q là em rể của S (sát vách nhà của S) cùng có lối đi chung vào nhà đang tổ chức nhậu cùng ông Trương Văn D và ông Nguyễn Văn C. Khi thấy S về có thái độ nêu trên nên ông Dũng và ông Cư bỏ ra về, Qui cho rằng S cố tình gây ra tiếng ồn làm cho khách của Q bỏ về nên Qui và S cự cãi với nhau, Qui xông vào dùng tay đánh với S, trong lúc đánh nhau S lấy cây dao của bà Thanh cho trước đó để trong túi quần quơ về phía Q làm trúng vào vùng trán thái dương trái, vùng mang tai trái và vành tai trái gây ra thương tích cho Q. Q được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Quân y 121, đến ngày 25/3/2022 thì được xuất viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 335/TgT ngày 02/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang. Kết luận thương tích của Nguyễn Văn Q như sau: Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng trán - thái dương trái, vùng mang tai trái và vùng tai trái đến sau gốc tai.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14 %

- Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

- Vật chứng vụ án thu giữ được: 01 cây dao cán gỗ, dài khoảng 09 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 16 cm, báng dao rộng 2.5cm, có một bề sắc bén, mũi báng, đã qua sử dụng.

Ngày 28/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Võ Văn S để điều tra cho đến nay.

Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận khắc phục xong toàn bộ thiệt hại, không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 01/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Võ Văn S về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Văn S từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận khắc phục toàn bộ thiệt hại, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 cây dao cán gỗ, dài khoảng 09 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 16 cm, báng dao rộng 2.5cm, có một bề sắc bén, mũi bằng, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn S khai nhận: Vào lúc khoảng 21 giờ ngày 15/3/2022, sau khi đã đi ngủ về, S cự cãi và đánh nhau cùng Nguyễn Văn Qui. Trong lúc hai bên xô sát đánh nhau thì S đã dùng cây dao chém Q gây thương tích.

Hậu quả sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại theo kết luận giám định pháp y số 335/TgT ngày 02/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Văn Q hiện tại là: 14%.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại thời điểm thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trong người đã có rượu, nóng giận nhất thời, bị cáo đã sử dụng cây dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng mặt và tai của Q nhằm mục đích gây thương tích, hậu quả gây tổn hại cho sức khỏe với tỷ lệ thương tật là 14%, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Văn S đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại có lỗi một phần và bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Bị cáo có nhân thân tốt.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và các tình tiết khác của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên Hội

đồng xét xử cho bị án được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt là đủ nghiêm.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các vấn đề khác đối với bị cáo là có căn cứ. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử: Tịch thu, tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 cây dao cán gỗ, dài khoảng 09 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 16 cm, bìa dao rộng 2.5cm, có một bề sắc bén, mũi bằng, đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn S (tên gọi khác S Lũì) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 2, Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao:

Xử phạt bị cáo Võ Văn S 02 (*Hai*) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (*Bốn*) năm, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (Ngày 27/12/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện G giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử tịch thu, tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 cây dao cán gỗ, dài khoảng 09 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 16 cm, băng dao rộng 2.5cm, có một bề sắc bén, mũi bằng, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKS-GR ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang)

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 27/12/2022.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Nguyễn Thúy An

